GREENFIELD SCHOOL

Cambridge Assessment International Education

Cambridge International School

Happy School - an education from the heart within

TOÁN 21.2

SO SÁNH PHÂN SỐ

LIVEWORKSHEETS

Kiểm tra bài cũ

Quy đồng mẫu số các phân số:

$\frac{5}{4}$ và $\frac{3}{16}$

— = —— = —

Giữ nguyên phân số —

Quy đồng mẫu số các phân số — và — ta được các phân số — và —

LIVEWORKSHEETS

SO SÁNH PHÂN SỐ CÙNG MẪU SỐ

Phân số nào có tử số lớn hơn thì lớn hơn.

Phân số nào có tử số bé hơn thì bé hơn.

Nếu tử số bằng nhau thì hai phân số đó bằng nhau.

LIVEWORKSHEETS

Bài tập

Bài 1. So sánh hai phân số.

a. $\frac{2}{4}$ ..... $\frac{4}{4}$;

b. $\frac{7}{6}$ ..... $\frac{6}{6}$;

c. $\frac{14}{9}$ ..... $\frac{11}{9}$;

d. $\frac{33}{10}$ ..... $\frac{22}{10}$;

e. $\frac{6}{15}$ ..... $\frac{6}{15}$;

g. $\frac{20}{21}$ ..... $\frac{21}{21}$;

Nhận xét: Từ ý b, ta thấy nếu tử số lớn hơn mẫu số thì phân số ..... 1.

Từ ý g, ta thấy nếu tử số bé hơn mẫu số thì phân số ..... 1.

Và nếu tử số bằng mẫu số thì phân số ..... 1.

LIVEWORKSHEETS

Bài tập

Bài 2. So sánh các phân số sau với 1:

$\frac{3}{7}$; $\frac{9}{8}$; $\frac{12}{13}$; $\frac{15}{20}$; $\frac{14}{8}$; $\frac{24}{19}$.

$\frac{3}{7}$ 1

$\frac{9}{8}$ 1

$\frac{12}{13}$ 1

$\frac{15}{20}$ 1

$\frac{14}{8}$ 1

$\frac{24}{19}$ 1

$\frac{12}{13}$ 1

LIVEWORKSHEETS

Bài tập

Bài 3. Viết các phân số sau theo thứ tự từ bé đến lớn. (kéo thả vào ô trống)

a. $\frac{9}{7}$; $\frac{7}{7}$; $\frac{5}{7}$;

b. $\frac{7}{12}$; $\frac{15}{12}$; $\frac{12}{12}$;

LIVEWORKSHEETS